金融卡、網路銀行及行動銀行啟用說明引導
Hướng Dẫn Kích Hoạt Thẻ Ghi Nợ, Ngân Hàng Trực Tuyến và Ngân Hàng Di Động

- Số giao dịch 交易序號
- Chi nhánh mở tài khoản 開戶行
- Tên chủ tài khoản 戶名
- Số thẻ Ghi nợ 金融卡卡號
- Số tài khoản 帳號
- Ngày mở tài khoản 開戶日期
- Mã số doanh nghiệp thống nhất (số thẻ cư trú) 統一編號

Lần đầu sử dụng thẻ ghi nợ tại ATM, vui lòng nhập 6 số "Mật mã thẻ ghi nợ gắn chip" trên phiếu mật mã, sau đó đổi thành mật khẩu cá nhân của bạn (6–12 số).
第一次於ATM使用您的金融卡時，請輸入密碼單上“金融卡晶片密碼”6位數字，並變更為您個人的使用密碼(6-12位數字)

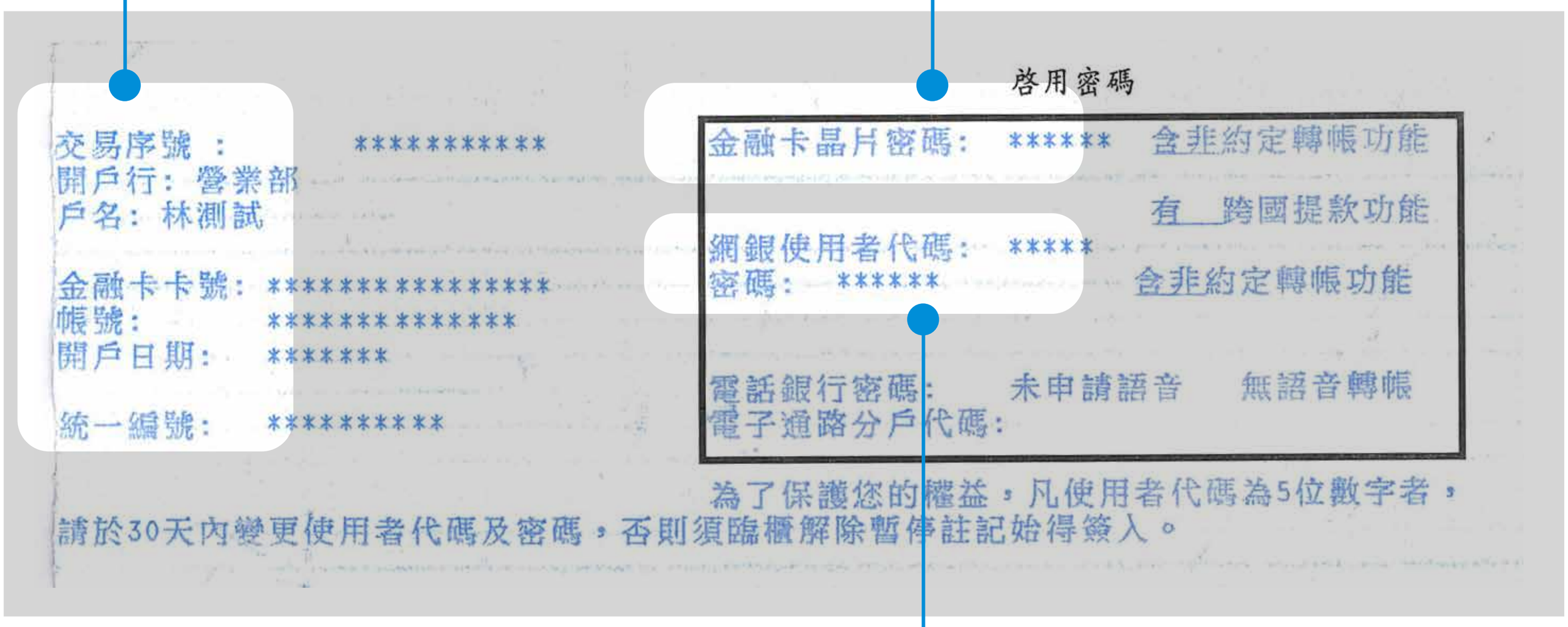

- Vui lòng đăng nhập Ngân hàng trực tuyến hoặc Ngân hàng di động trong vòng 30 ngày, nhập Mã số doanh nghiệp thống nhất (số thẻ cư trú), “Mã người dùng e-Bank (5 số) ” và “Mật khẩu” (6 số) ” trên phiếu mật mã.
  請於30日內登入網路銀行或行動銀行，並輸入您的統一編號、密碼單上的“網銀使用者代號(5位數字)”、“密碼(6位數字)”
- Sau khi đăng nhập, hãy đổi thành Mã người dùng e-Bank cá nhân (6–10 ký tự chữ & số) và Mật khẩu (6–16 ký tự chữ & số).
  登入後，請變更為專屬您個人的網銀使用者代號(6-10位英文及數字)及密碼(6-16位英文及數字)

Lưu ý Mã người dùng & Mật khẩu e-Bank phải đáp ứng các quy định sau：
提醒您，網銀使用者代號及密碼須符合以下規則：

1. Phải bao gồm cả chữ cái và số, không phân biệt chữ hoa chữ thường, tất cả đều được xem là chữ hoa
   必須包含英文及數字，英文大小寫不拘，一律視為大寫
2. Không được trùng lặp ký tự chữ hoặc số, chữ cái liên tiếp hoặc dãy số liên tiếp (ví dụ: aaaa, 1111, abcde, 12345,...)
   不得為相同的英數字、連續英文字或連號數字 (例如aaaa、1111、abcde、12345等)
3. Không trùng một phần hoặc toàn bộ với Mã số doanh nghiệp thống nhất (số thẻ cư trú) của bạn
   不得與您的統一編號全部或部分重複
4. Mã người dùng & Mật khẩu không được trùng một phần hoặc toàn bộ với nhau
   網銀使用者代號及密碼不得全部或部分重複
5. Vì an toàn tài khoản, không dùng số hộ chiếu, ngày sinh, biển số xe, số điện thoại… làm Mã người dùng hoặc Mật khẩu e-Bank
   為保障帳戶安全，請勿使用護照號碼、生日、車牌號碼、電話號碼等個人資料作為網銀使用者代號及密碼